

KHUYẾN KHÍCH, HUY ĐỘNG CÁC LỰC LƯỢNG XÃ HỘI THAM GIA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH

ThS. TRẦN TRUNG DŨNG*

Giao dục hướng nghiệp (GDHN) là một trong những biện pháp thực hiện nguyên lý giáo dục (GD): *Học đi đôi với hành, GD kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội (XH)*. Trong GDHN, học sinh (HS) được tìm hiểu về vấn đề nghề nghiệp, có cơ hội tiếp cận, thử sức với nghề, đồng thời được thực hành lao động nghề nghiệp để kiểm chứng nguyện vọng và sở thích cá nhân cũng như củng cố những lí luận khoa học đã được học. Nhờ đó có thể nâng cao chất lượng GD, làm cho nhà trường gắn liền với thực tế XH.

1. Hướng nghiệp là bước khởi đầu quan trọng cho sự phát triển nguồn nhân lực. Hướng nghiệp là hệ thống những biện pháp dựa trên cơ sở tâm lí học, GD học, XH học và nhiều khoa học khác giúp HS chọn nghề phù hợp với nhu cầu XH, đồng thời thoả mãn tối đa nguyện vọng, thích hợp với năng lực, sở trường và điều kiện tâm sinh lí cá nhân cũng như điều kiện gia đình để người học có thể phát triển đến đỉnh cao nghề nghiệp, cống hiến cho XH, tạo lập cuộc sống tốt đẹp cho bản thân.

GDHN trong trường phổ thông ở nước ta được Nhà nước rất coi trọng và thể hiện tập trung nhất vào các cấp học THCS, THPT. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau nên hiệu quả công tác GDHN còn nhiều hạn chế, chưa đạt được mục đích đề ra. Điều đó dẫn đến tình trạng "thừa thầy, thiếu thợ", mất cân đối trong cán cân nhân lực XH, tình trạng đào tạo tràn lan, sinh viên ra trường không có việc làm gây nhiều hệ lụy cho các lĩnh vực kinh tế, XH, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước.

2. Hà Tĩnh tuy là một trong những tỉnh có nền GD-ĐT khá phát triển, nhưng về công tác GDHN vẫn còn nhiều hạn chế như tình trạng chung của cả nước, nguồn nhân lực của Hà Tĩnh còn nhiều bất cập cả về số lượng, cơ cấu và chất lượng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế này, như bất cập về đội ngũ và cơ sở vật chất, về nhận thức và tâm lí của HS và phụ huynh; các yếu tố về nội dung,

chương trình, hình thức, thời gian, kinh phí... trong công tác GDHN.

Ví dụ 1: Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ GDHN tại các đơn vị ở tỉnh Hà Tĩnh, năm học 2012-2013 như sau:

TT	Huyện, thành phố, thị xã	Số lớp tham gia	Số HS	Số phòng học		Số bộ TĐBH	Diện tích vườn TH (m ²)	Số phòng TVHN	Phần mềm TVHN đã sử dụng
				Lí thuyết	Thực hành				
1	Cần Lộc	73	2.384	61	31	151	1.260	6	2
2	Cẩm Xuyên	184	7.519	182	60	48	6.405	4	0
3	Đức Thọ	170	7.468	160	14	0	1.500	0	0
4	Hương Khê	179	7.507	179	56	31	550	4	0
5	Hương Sơn	366	15.988	236	30	41	1.560	0	1
6	Kỳ Anh	234	10.529	115	114	60	13.600	8	3
7	Lộc Hà	105	3.626	105	6	60	3.000	4	3
8	Nghi Xuân	393	14.512	208	11	161	2.300	3	2
9	Thanh Hà	609	19.854	405	13	229	1.430	4	1
10	TP Hà Tĩnh	261	11.343	192	0	0	0	0	0
11	Hồng Lĩnh	74	3.234	61	3	92	100	0	0
12	Vũ Quang	91	2.246	67	25	124	1.682	24	0
	Toàn Tỉnh	2739	106.210	1971	363	997	33.387	57	12

(Nguồn: Sở GD-ĐT Hà Tĩnh)

Ví dụ 2: Kết quả khảo sát nguyện vọng của HS sau khi tốt nghiệp THPT, xét về trình độ đào tạo (ĐH, CĐ, TCCN, CĐN, TCN, SCN)

Đối tượng khảo sát	Tỉ lệ chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp THPT, BTHPT vào						
	ĐH	CĐ	TCCN	CĐN	TCN	SCN	LĐTĐ
HS lớp 12	67,92	13,46	4,64	4,82	3,96	1,66	3,54
Cha mẹ HS lớp 12	65,99	13,64	6,50	5,95	3,61	1,07	3,24

(Nguồn: Sở GD-ĐT Hà Tĩnh)

Vì vậy, công tác GDHN - phân luồng HS sau THCS, THPT có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm góp phần giải quyết bài toán về cơ cấu, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển rất nhanh trong các lĩnh vực KT-XH và an ninh quốc phòng thời gian tới.

3. Để công tác GDHN có chất lượng và hiệu quả, cần kết hợp các nhóm giải pháp về đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới công tác quản lí, bổ sung cơ sở vật chất, điều kiện đảm bảo, mở rộng quy mô đào tạo... Do khuôn khổ bài báo, chúng tôi chỉ đề xuất nhóm giải pháp *Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện cho các lực lượng XH tham*

* Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh

gia hoạt động GDHN cho HS, bao gồm các giải pháp cụ thể sau:

- *Cần tạo dư luận XH* nhằm nâng cao nhận thức cho mọi người về sự phân công lao động trong XH, quý trọng lao động. Kịch liệt phê phán quan điểm coi thường một số nghề, cho rằng lao động của nghề này là cao sang, của nghề kia là thấp hèn để có thái độ đúng đắn đối với người lao động. Luôn GD cho HS biết yêu lao động và sẵn sàng làm bất cứ việc gì phù hợp với năng lực, sở trường của bản thân và nhu cầu của XH.

- *Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể*, nhất là Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh,... trong việc GD, định hướng nghề nghiệp, lập thân, lập nghiệp của thanh niên để phục vụ bản thân, gia đình, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Tổ thái độ kiên quyết phê phán những kẻ sống nhờ vào người khác, đua đòi, lười biếng không muốn lao động,...

- *Phát huy vai trò của trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn* trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư, nhất là các bậc phụ huynh, nhằm giúp họ thấy được ý nghĩa quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp đối với cuộc đời của con em mình. Từ đó, có phương pháp hướng nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường, khả năng của gia đình và nhu cầu XH. Tránh các hiện tượng áp đặt mù quáng, gây hậu quả về sau cho gia đình và XH.

- *Vận động toàn dân tăng cường GD, chăm sóc thế hệ trẻ*, phối hợp chặt chẽ giữa GD trong nhà trường với GD gia đình và GD XH. Mở rộng và tăng cường các mối quan hệ của nhà trường với các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức KT-XH,... tạo điều kiện để XH có thể đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, trợ giúp kinh phí, động viên cổ vũ HS, giám sát các hoạt động GD nói chung và GDHN nói riêng, tạo môi trường GD lành mạnh và GDHN hiệu quả.

- *Cần có sự phối hợp đồng bộ* giữa ngành GD-ĐT với các ngành liên quan như: Lao động - Thương binh và XH, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ... để thực hiện tốt chủ trương phân luồng sau THCS và THPT, củng cố và phát triển các cơ sở dạy nghề, tạo việc làm để giải quyết vấn đề "đầu ra", xóa bỏ tâm lí chạy theo bằng cấp, chỉ muốn con em mình vào đại học bất luận năng lực và điều kiện như thế nào, hoàn cảnh kinh tế gia đình ra sao.

Trên đây là một trong các nhóm giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác GDHN và phân luồng sau THCS, THPT. Các giải pháp này có mối quan hệ mật thiết với nhau, bổ sung, tác động lẫn nhau. Mỗi giải pháp có tầm quan trọng riêng. Tùy theo từng thời điểm và hoàn cảnh cụ thể để điều chỉnh về mức độ ưu tiên trong từng giải pháp, nhưng xét về tổng thể cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp trong nhóm và thực hiện đồng bộ với các nhóm giải pháp khác, nhằm tạo nên được sự chuyển biến tích cực, đồng đều, toàn diện về công tác GDHN, góp phần tích cực vào việc xây dựng cơ cấu thích phù hợp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH và đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương trong thời gian tới. □

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 19/04/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Phê duyệt chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kì 2011-2020".
2. Chỉ thị 33/2003/CT-BGDĐT ngày 23/07/2003 của Bộ GD-ĐT ban hành về "Tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông".
3. Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/12/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI về "Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đến năm 2015 và những năm tiếp theo".
4. Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 27/03/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc "Phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020".
5. Lê Trần Tuấn. *Hoạt động giáo dục hướng nghiệp*. NXB Giáo dục, H. 2008.
6. Bộ GD-ĐT. *Sổ tay tư vấn hướng nghiệp và chọn nghề*. NXB Giáo dục, H. 2008.

SUMMARY

Among various proposed solution groups concerning vocational guidance education, the article focuses on analyzing an important solution group: encouraging, mobilizing and making favorable conditions for the whole society to participate in vocational guidance education for students, including solutions on creating public opinion; promoting the role of organizations and community learning centers; encouraging people to strengthen caring and education for the young generation, synchronously coordinating between the education-training and other related industries.